

VỀ TÌNH TIẾT "GIẾT NHIỀU NGƯỜI" VÀ "GIẾT NGƯỜI BẰNG PHƯƠNG PHÁP CÓ KHẢ NĂNG LÀM CHẾT NHIỀU NGƯỜI"

ThS. ĐỖ ĐỨC HỒNG HÀ *

Thực tiễn xét xử tội giết người trong những năm gần đây có nhiều vướng mắc và sai sót trong việc áp dụng tình tiết định khung tăng nặng. Điều này đã dẫn đến hậu quả tiêu cực là không đảm bảo được tính công minh, tính có căn cứ và tính đúng pháp luật của hình phạt được quyết định. Để góp phần hạn chế những sai sót trong việc áp dụng các tình tiết định khung tăng nặng của tội giết người, trong bài viết này, chúng tôi xin đưa ra hướng khắc phục những tồn tại, vướng mắc khi áp dụng tình tiết "giết nhiều người" và "giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người".

1. Giết nhiều người là trường hợp người phạm tội cố ý (trực tiếp hoặc gián tiếp) gây ra cái chết cho từ hai người trở lên.

Về việc áp dụng hoặc không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người" phụ thuộc vào lỗi và hậu quả của hành vi phạm tội đến nay vẫn còn có những quan điểm trái ngược nhau, cụ thể là:

Quan điểm thứ nhất cho rằng:

- Nếu người phạm tội cố ý trực tiếp gây ra cái chết cho nhiều người thì dù không có người nào chết (họ) vẫn bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người" (chưa đạt). Vụ Đào Văn T ở thôn HB, xã TrG, huyện SS, thành phố HN dùng dao chém vợ và mẹ vợ là một ví dụ. Trong vụ án

này, mặc dù chưa có nạn nhân nào chết nhưng bị cáo Đào Văn T vẫn bị TAND thành phố HN tuyên phạt tù chung thân về tội giết người (chưa đạt) với tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người".⁽¹⁾

- Nếu người phạm tội cố ý gián tiếp gây ra cái chết cho nhiều người thì chỉ áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người" khi hậu quả chết nhiều người đã xảy ra; nếu hậu quả chết nhiều người chưa xảy ra thì không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng này. Bởi vì, trong trường hợp giết người với lỗi cố ý gián tiếp, người phạm tội không mong muốn hậu quả chết (nhiều) người xảy ra cho nên hậu quả xảy ra đến đâu thì xử người phạm tội đến đó.

- Nếu người phạm tội cố ý trực tiếp gây ra cái chết cho một người (A) đồng thời cố ý gián tiếp gây ra cái chết cho một (B) hoặc nhiều người khác (B và C) thì: a) Áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người" khi B hoặc C chết (đây là trường hợp "giết nhiều người" nhưng chưa đạt) hoặc khi có từ hai người chết trở lên (A và B, A và C, B và C hoặc cả A, B và C); b) Không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "giết nhiều người" khi cả A, B và C đều không

* Giảng viên Khoa luật hình sự
Trường Đại học Luật Hà Nội

chết hoặc khi chỉ có A chết. Vụ Nguyễn Đức Th ở xã HD, huyện YB, tỉnh YB dùng dao chém chị Phạm Thị H và mẹ của chị là một ví dụ. Khi xét xử vụ án này, TAND tỉnh YB không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” vì cho rằng bị cáo Nguyễn Đức Th chỉ cố ý trực tiếp giết chị Phạm Thị H, không cố ý trực tiếp giết mẹ của chị là bà Đỗ Thị N nên khi bà N không chết Th không bị áp dụng tình tiết “giết nhiều người”.⁽²⁾

Quan điểm thứ hai lại cho rằng không (nên) áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” khi hậu quả chết nhiều người chưa xảy ra. Bởi vì, trong trường hợp chưa gây ra hậu quả chết nhiều người thì hành vi giết nhiều người (cho dù là cố ý trực tiếp) cũng chỉ nguy hiểm như những trường hợp giết người thông thường, ví dụ vụ Quách Văn H ngụ ở ấp 2, xã Ng Ph, huyện UM, tỉnh CM dùng axit để giết chị Trần Thu X và anh Nguyễn Thanh B. Trong vụ án này, TAND tỉnh CM tuy tuyên phạt bị cáo Quách Văn H 20 năm tù về tội giết người nhưng không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” vì hậu quả chết nhiều người chưa xảy ra mặc dù lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp giết cả chị X lẫn anh B.⁽³⁾

Để việc áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” được dễ dàng và thống nhất, các cơ quan có thẩm quyền cần ban hành văn bản hướng dẫn theo hướng: Vì tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” là tình tiết đòi hỏi hai dấu hiệu: Dấu hiệu lỗi (cố ý) và dấu hiệu hậu quả (chết nhiều người) cho nên chỉ áp dụng tình

tiết định khung tăng nặng này khi thoả mãn hai điều kiện: 1) Về chủ quan: Người phạm tội cố ý (trực tiếp hoặc gián tiếp) với hậu quả chết nhiều người; 2) Về khách quan: Đã có từ hai người chết trở lên. Nếu hậu quả này chưa xảy ra thì không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người”, bởi vì, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi giết người trong trường hợp này tăng không đáng kể so với trường hợp giết người thông thường.

2. Giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người là trường hợp người phạm tội đã sử dụng công cụ, phương tiện hoặc thủ đoạn phạm tội có khả năng làm chết từ hai người trở lên như: Ném lựu đạn vào chỗ đông người; cho thuốc độc vào bê nước công cộng; bắn súng vào tàu, xe, ca nô khi đang có nhiều người ở trên; dùng chất nổ, chất cháy hoặc bằng cách tạt axit khi nạn nhân đang ở cạnh người khác...

Khi giải quyết các vụ án giết người liên quan đến tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử vẫn còn không ít quan điểm bất đồng. Các vụ án sau đây sẽ minh chứng cho nhận định này:

Vụ án 1: Lê Ngọc L ở ấp 8, phường TrA, thành phố MTh, tỉnh TG đã đổ 100 gam thuốc trừ sâu hiệu Furandan vào nồi canh cá của gia đình chị Vũ Thị Nh làm 5 người nhà chị Nh bị ngộ độc khi ăn nồi canh này. Rất may, do được cấp cứu kịp thời nên không ai bị chết. Vì hành vi phạm tội như trên, Lê Ngọc L đã bị TAND tỉnh TG tuyên phạt 14 năm tù về tội giết người với (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng

phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”. Tuy nhiên, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 768/HSPT ngày 21/5/1997, Toà phúc thẩm TANDTC tại thành phố HCM lại áp dụng (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người”.⁽⁴⁾

Vụ án 2: Sau khi TAND quận ĐD xét xử vụ kiện dân sự chia thừa kế của gia đình Lê Đình Ch (án xử ngày 28/5/1996 và đã có hiệu lực pháp luật), Lê Đình Ch cho rằng thẩm phán Nguyễn Thị H xét xử không khách quan nên có ý định trả thù chị H và ông Hoàng Văn L (người mua đất của gia đình Ch). Để thực hiện ý định của mình, Ch đã cài mìn vào nhà ông L và nhà chị H. Mặc dù cả ông L và chị H đều không bị chết nhưng Lê Đình Ch vẫn bị TAND thành phố HN tuyên phạt tù chung thân về tội giết người với hai tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”. Tuy nhiên, tại Cáo trạng số 660/KSDT-TA ngày 08/8/2000, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN (chỉ) truy tố Lê Đình Ch về tội giết người với (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”.⁽⁵⁾

Hiện nay, có một số quan điểm về việc giải quyết những trường hợp giết người liên quan đến tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” sau:

Quan điểm thứ nhất cho rằng:

1) Nếu có căn cứ chứng minh người phạm tội cố ý trực tiếp giết nhiều người bằng cách sử dụng công cụ, phương tiện hay thủ

đoạn mà trong hoàn cảnh cụ thể việc sử dụng công cụ, phương tiện hay thủ đoạn đó: a) Đã làm chết nhiều người nhưng không có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì chỉ áp dụng tình tiết “giết nhiều người”; không áp dụng tình tiết “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” vì khả năng này đã không còn tồn tại trên thực tế; b) Đã làm chết nhiều người và còn có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì phải áp dụng cả hai tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”; c) Chưa làm chết người nào hoặc mới làm chết một người và không có khả năng làm chết (thêm) nhiều người khác thì chỉ áp dụng tình tiết “giết nhiều người” (chưa đạt); d) Chưa làm chết người nào hoặc mới làm chết một người nhưng có khả năng làm chết (thêm) nhiều người khác thì cũng phải áp dụng cả hai tình tiết “giết nhiều người” (chưa đạt) và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”.

2) Nếu có căn cứ chứng minh người phạm tội cố ý gián tiếp giết nhiều người bằng cách sử dụng công cụ, phương tiện hay thủ đoạn mà trong hoàn cảnh cụ thể việc sử dụng công cụ, phương tiện hay thủ đoạn đó: a) Đã làm chết nhiều người nhưng không có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì chỉ áp dụng tình tiết “giết nhiều người”; không áp dụng tình tiết “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” vì khả năng này đã không còn tồn tại trên thực tế; b) Đã làm chết nhiều người và còn có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì phải áp dụng cả hai tình tiết “giết

nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”; c) Chưa làm chết người nào hoặc tuy đã làm chết một người nhưng không có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì không áp dụng cả hai tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” vì cố ý gián tiếp giết nhiều người, hậu quả xảy ra đến đâu thì người phạm tội chỉ phải chịu trách nhiệm đến đó; d) Chưa làm chết người nào hoặc mới làm chết một người nhưng có khả năng làm chết thêm nhiều người khác thì chỉ áp dụng tình tiết “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”.

Quan điểm thứ hai lại cho rằng: Trong trường hợp chưa gây ra hậu quả chết nhiều người thì hành vi (cố ý trực tiếp) giết nhiều người cũng chỉ nguy hiểm như những trường hợp giết người thông thường. Do đó, nếu chưa làm chết người nào hoặc mới làm chết một người thì không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” nhưng nếu hành vi đó có khả năng làm chết (thêm) nhiều người khác thì sẽ (chỉ) bị áp dụng (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”.

Theo chúng tôi, hướng giải quyết trong hai quan điểm trên mang tính chất tình thế, nó chỉ phù hợp với quy định hiện hành của Bộ luật hình sự năm 1999 về tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” chứ không phù hợp với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và cũng không phù hợp với thực

tiễn điều tra, truy tố, xét xử tội giết người. Tình huống có tính giả thiết sau đây sẽ minh chứng cho nhận định này: Vì muốn (cố ý trực tiếp) gây ra cái chết cho M, N, P, Q nên A đã ném lựu đạn vào nơi bốn người đang ngồi làm việc (nơi đó chỉ có M, N, P và Q): 1) Nếu theo quan điểm thứ nhất thì sẽ phát sinh một bất hợp lý là: Khi cả M, N, P, Q đều bị chết thì A chỉ bị áp dụng (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” (vì trong trường hợp này hành vi của A không còn có khả năng làm chết thêm bất cứ người nào khác) nhưng khi một, hai, ba hoặc thậm chí cả bốn người (trong số M, N, P, Q) không chết thì A lại bị áp dụng cả hai tình tiết “giết nhiều người” (có thể là chưa đạt) và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” vì đây là trường hợp cố ý trực tiếp giết nhiều người; 2) Nếu theo quan điểm thứ hai thì cũng phát sinh một bất hợp lý tương tự là khi cả M, N, P, Q đều bị chết thì A chỉ bị áp dụng (một) tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” (vì trong trường hợp này hành vi của A không còn có khả năng làm chết thêm bất cứ người nào khác) nhưng khi hai trong số bốn người (M, N, P, Q) không chết thì A lại bị áp dụng cả hai tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” (vì trong trường hợp này hành vi của A vừa làm chết nhiều người lại vừa có khả năng làm chết (thêm) nhiều người khác). Để khắc phục bất hợp lý trên, theo chúng tôi, giải pháp tối ưu là vừa sửa đổi quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết

hiều người” vừa ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” theo hướng:

1) Sửa tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người” thành “giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” và hướng dẫn áp dụng tình tiết này theo hướng: “Giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” như: Ném lựu đạn vào chỗ đông người; cho thuốc độc vào bể nước công cộng; bắn súng vào tàu, xe, ca nô khi đang có nhiều người ở trên; dùng chất nổ, chất cháy giết nạn nhân hoặc giết nạn nhân bằng cách tạt axit khi nạn nhân đang ở cạnh người khác... Khi áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” không đòi hỏi dấu hiệu có khả năng làm chết nhiều người.

2) Ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” theo hướng: Chỉ áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” khi người phạm tội cố ý (trực tiếp hoặc gián tiếp) gây ra cái chết cho nhiều người và đã có từ hai người chết trở lên nhưng không sử dụng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn phạm tội có tính nguy hiểm cao; chỉ áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” khi

người phạm tội (vì cố ý (trực tiếp hoặc gián tiếp) gây ra cái chết cho một hoặc nhiều người (nên) đã sử dụng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn phạm tội có tính nguy hiểm cao nhưng hành vi đó chưa gây ra hậu quả chết nhiều người; phải áp dụng cả hai tình tiết định khung tăng nặng “giết nhiều người” và “giết người bằng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn có tính nguy hiểm cao” khi người phạm tội (vì cố ý (trực tiếp hoặc gián tiếp) gây ra cái chết cho nhiều người (nên) đã sử dụng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn phạm tội có tính nguy hiểm cao và việc sử dụng công cụ, phương tiện hoặc phương pháp, thủ đoạn phạm tội đó đã gây ra hậu quả chết nhiều người. Nếu theo hướng giải quyết này thì quan điểm của Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang (trong vụ án 1) và quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội (trong vụ án 2) là đúng.

Trên đây là phương hướng khắc phục những tồn tại, vướng mắc khi áp dụng tình tiết “giết nhiều người” và “giết người bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người”. Xin giới thiệu để bạn đọc tham khảo trao đổi./.

(1) Xem: TAND thành phố HN, Bản án hình sự sơ thẩm số 18/HSST ngày 10/01/2001.

(2) Xem: TAND tỉnh YB, Bản án hình sự sơ thẩm số 43/HSST ngày 21/4/2000.

(3) Xem: Toà án nhân dân tỉnh CM, Bản án hình sự sơ thẩm số 41/HSST ngày 10/4/2002.

(4) Xem: Toà phúc thẩm TANDTC tại thành phố HCM, Bản án hình sự phúc thẩm số 768/HSPT ngày 21/5/1997.

(5) Xem: TAND thành phố HN, Bản án hình sự sơ thẩm số 1158/HSST ngày 09/10/2000.